

## THỰC TRẠNG GIÁO DỤC GIỚI TÍNH Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN MINH GIANG\*

### TÓM TẮT

*Sự tăng tốc trong sinh trưởng và phát triển tâm sinh lý học sinh tiểu học (HSTH) đã đặt ra yêu cầu phải đưa nội dung giáo dục giới tính (GDGT) vào chương trình tiểu học. Hầu hết các trường tiểu học tại Thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM) đã bước đầu quan tâm đến vấn đề này. Kết quả khảo sát giáo viên (GV) ở 23 trường tiểu học cho thấy đa số giáo viên tiểu học (GVTH) mong muốn học sinh (HS) được học nhiều hơn kiến thức liên quan đến GDGT và kỹ năng bảo vệ bản thân. Nhưng trong thực tế, hầu hết các nội dung GDGT chỉ được triển khai theo chương trình bắt buộc của HSTH, với phương tiện dạy học chủ yếu là sách giáo khoa (SGK) và sử dụng phương pháp thảo luận nhóm hoặc thuyết trình.*

**Từ khóa:** giáo dục giới tính, tiểu học.

### ABSTRACT

#### *The reality of sex education in primary schools in Ho Chi Minh City*

*The accelerated growth and psychological development of primary school students have created the demand of introducing sex education to primary education syllabus. Most primary schools in Ho Chi Minh have expressed initial concerns about this issue. Results from the survey of teachers in 23 primary schools show that most primary school teachers want their students learn more about sex education and self-protection skills. However, in reality, most sex education contents are only implemented as part of the obligatory primary education syllabus, via means of textbook, group discussion and presentation.*

**Keywords:** sex education, primary education.

### 1. Đặt vấn đề

Giáo dục giới tính là vấn đề được hầu hết các quốc gia trên thế giới quan tâm. Tình trạng trẻ em bước vào tuổi dậy thì sớm hơn thường lệ đang gia tăng nhanh chóng ở nhiều nước, trong đó có Việt Nam. Nghiên cứu công bố năm 2011 của Mỹ cho thấy 15% bé gái tại quốc gia này bước vào giai đoạn dậy thì khi lên 7 tuổi [8]. Dậy thì sớm cũng đồng nghĩa với việc nhu cầu được tìm hiểu và khám phá về giới tính sẽ tăng lên. Để thỏa mãn nhu cầu đó, nếu gia đình và nhà trường không trang bị đủ kiến thức cần thiết, trẻ

sẽ tự tìm hiểu thông qua sự “cởi mở” của các phương tiện thông tin mà người lớn khó mà tầm soát được. Trong thực tế, dậy thì sớm đang làm cho trẻ phải đối mặt với rất nhiều nguy cơ bị xâm hại cơ thể, bạo hành tình dục và mang thai ngoài ý muốn...

Khi tuổi dậy thì của trẻ em đến ngày một sớm hơn thì việc trang bị các kiến thức về giới tính là rất cần thiết. Tăng cường GDGT ở nhà trường là điều ai cũng thấy cần thiết, nhưng vẫn còn nhiều tranh cãi về việc dạy nội dung gì, dạy đến mức độ nào, cách thức và

\* ThS, Trường Đại học Sư phạm TPHCM; Email: gdthgiang@gmail.com

phương pháp dạy ra sao cho phù hợp với từng đối tượng HS ở các cấp học khác nhau. Để tìm hiểu về các nội dung, cách thức và phương pháp thực hiện GDGT trong trường tiểu học tại TPHCM, chúng tôi tiến hành nghiên cứu “**Thực trạng GDGT ở một số trường tiểu học tại TPHCM**”. Từ kết quả nghiên cứu này, bước đầu tìm hiểu những khó khăn và mong muốn của GV khi triển khai các nội dung GDGT.

## 2. Giải quyết vấn đề

### 2.1. Cách thức nghiên cứu

Chúng tôi tiến hành khảo sát để tìm hiểu thực trạng dạy học của GV và HS về các nội dung liên quan đến GDGT cho HSTH. Số lượng trường được khảo sát gồm 23 trường, trong đó có 21 trường công và 2 trường quốc tế. Phiếu khảo sát 1 được thiết kế để khảo sát việc có triển khai dạy học GDGT cho HS hay không và nếu có thì cụ thể bao gồm những nội dung gì, cách thức triển khai và phương pháp dạy học các nội dung đó. Phiếu khảo sát này tiến hành khảo sát cán bộ quản lý và GV giảng dạy từ lớp 1 đến lớp 5. Phiếu khảo sát 2 sẽ tìm hiểu việc đưa các nội dung GDGT vào nhà trường tiểu

học có cần thiết hay không; những nội dung GDGT nào nên dạy cho từng giai đoạn ở tiểu học. Chúng tôi khảo sát chủ yếu là các nội dung gắn với chương trình môn Khoa học lớp 4, 5 và một số nội dung GDGT không đề cập trực tiếp trong SGK nhưng có liên quan đến bài học. Sau khi khảo sát, chúng tôi tiến hành phân tích các số liệu và rút ra các kết luận đánh giá thực trạng GDGT trong trường tiểu học tại TPHCM hiện nay. Bên cạnh việc khảo sát bằng phiếu hỏi, chúng tôi còn tiến hành phỏng vấn trực tiếp cả GV và phụ huynh HS.

### 2.2. Kết quả và thảo luận

Chúng tôi tiến hành khảo sát bằng phiếu đối với cán bộ quản lý và GV đứng lớp trực tiếp của 23 trường tiểu học ở hầu hết các quận, huyện tại TPHCM về việc nên hay không nên dạy GDGT ở giai đoạn HSTH; các nội dung đang và nên triển khai về GDGT ở giai đoạn lớp 1, 2, 3 và lớp 4, 5.

Phiếu khảo sát 1 được thiết kế để khảo sát về việc nên hay không nên dạy GDGT cho HSTH và các nội dung đã triển khai trong trường tiểu học.

**Bảng 1. Số lượng GV và các trường khảo sát**

STT	Trường	Quận	Số lượng GV khảo sát					Nam	Nữ
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5		
1	TH Nguyễn Bình Khiêm	1	5	5	5	3	3	0	15
2	TH Hòa Bình	1	3	3	3	3	3	0	15
3	TH Lê Chí Trực	3	2	2	2	3	3	0	12
4	TH Trần Quốc Thảo	3	2	2	2	3	3	0	12
5	TH Bàu Sen	5	3	3	3	3	3	0	15
6	TH Nguyễn Đức Cảnh	5	2	2	2	2	2	2	8
7	TH Châu Văn Liêm	6	3	3	3	3	3	0	15
8	TH Lương Thế Vinh	7	3	3	3	3	3	1	14

9	TH Nguyễn Thị Định	7	2	2	2	3	3	0	12
10	TH Phước Bình	9	3	3	3	3	3	0	15
11	TH Võ Trường Toàn	10	2	2	2	3	3	0	12
12	TH Triệu Thị Trinh	10	2	2	2	3	3	0	12
13	TH Trung Trắc	11	3	3	3	3	3	0	15
14	TH Nguyễn Văn Trỗi	Tân Bình	3	3	3	3	3	1	14
15	TH Cách Mạng Tháng 8	Tân Bình	3	3	3	3	3	0	15
16	TH Đặng Văn Ngữ	Phú Nhuận	3	3	3	3	3	1	14
17	TH Lương Thế Vinh	Thủ Đức	2	2	2	3	3	0	10
18	TH Tân Phú Trung	Củ Chi	3	3	3	3	3	1	13
19	TH Thái Mỹ	Củ Chi	3	3	3	3	3	2	13
20	TH Lâm Văn Bền	Nhà Bè	2	2	2	3	3	0	12
21	TH Tạ Uyên	Nhà Bè	2	2	2	3	3	0	12
22	TH Quốc tế Canada	7	2	2	2	2	2	0	10
23	TH Quốc tế AIS	5	2	2	2	2	2	0	10
<b>Tổng</b>			<b>63</b>	<b>63</b>	<b>63</b>	<b>66</b>	<b>66</b>	<b>8</b>	<b>295</b>

Các khảo sát này được thực hiện trực tiếp tại các trường tiểu học và tùy vào sự cộng tác của GV, số lượng lớp học và đặc biệt là sự hỗ trợ của lãnh đạo các trường mà số lượng dao động từ 2 đến 5 GV/khối lớp/trường. Trong nghiên cứu này, chúng tôi khảo sát ở hầu hết các quận huyện khác nhau trên địa bàn TPHCM. Trong số 303 GV được khảo sát, có 8 GV nam, chiếm tỉ lệ 2,6% (do đặc thù của giai đoạn tiểu học nên số lượng GV nam ở mỗi trường rất ít) và 295 GV nữ. Tổng số GV khảo sát ở lớp 1, 2, 3 là 63 GV/khối và lớp 4, 5 là 66 GV/khối.

Khi khảo sát về việc có hay không nên triển khai dạy học GDGT cho HS trong trường tiểu học đang làm việc cho kết quả có 22/23 trường đều triển khai dạy học nội dung này (trừ Trường Tiểu

học Tân Phú Trung ở Củ Chi không triển khai). Trên cơ sở kết quả này, chúng tôi tiến hành phỏng vấn Hiệu trưởng Trường Tiểu học Tân Phú Trung để tìm hiểu nguyên nhân tại sao không triển khai GDGT và đã nhận được câu trả lời “nội dung rất tế nhị, khó mang ra dạy công khai, rõ ràng và nếu dạy sẽ là ‘vẽ đường cho hươu chạy’”. Trong khi đó, hầu hết các trường tiểu học đều quan tâm đến việc dạy nội dung GDGT cho HS. Ý kiến của GV đều đồng tình với việc đưa nội dung GDGT vào chương trình dạy học ở lứa tuổi tiểu học. Vì “hiện nay tuổi dậy thì đến sớm hơn trước, nếu hiểu được tầm quan trọng của hiện tượng sinh sản, các em sẽ có ý thức chăm sóc, giữ gìn bản thân một cách tốt hơn”. Hay ý kiến “Giúp HS hiểu rõ đặc điểm về giới tính của mình, từ đó biết cách giữ vệ sinh cơ thể cũng như biết tự vệ nếu

bị xâm hại hoặc lạm dụng tình dục”. Đây là hai ý kiến được GV đề cập nhiều nhất, qua đó cho thấy GVTH đã nhận thấy sự dậy thì rất sớm ở HSTH và việc GDGT là rất cần thiết.

Nội dung GDGT được khảo sát chủ yếu dựa trên cơ sở nội dung chương trình môn Tự nhiên và Xã hội lớp 1, 2, 3 và

Khoa học lớp 4, 5 có đề cập trong phần “Con người và sức khỏe” (xem Bảng 2). Đồng thời, qua tìm hiểu thực tế, chúng tôi được biết ở một số trường tiểu học có triển khai các buổi nói chuyện của bác sĩ, các buổi tư vấn của chuyên gia tâm lí, để cung cấp các kiến thức về giới tính cho HSTH.

**Bảng 2.** Kết quả khảo sát các nội dung đã được triển khai ở trường tiểu học

ST T	NỘI DUNG	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
1	“Cơ thể chúng ta được hình thành như thế nào?” (lớp 5)					X
2	Phân biệt sự khác nhau trên cơ thể nam và nữ (lớp 5)					X
3	Sự thay đổi sinh lí trong giai đoạn dậy thì (lớp 5)					X
4	Sự thay đổi tâm lí ở tuổi dậy thì (lớp 5)					X
5	Thế nào là kinh nguyệt và thụ tinh (lớp 5)					X
6	Vệ sinh tuổi dậy thì (lớp 5)					X
7	Không ở nhà một mình (lớp 1)	X				
8	Không đi vào đường vắng (lớp 1)	X				
9	Phòng tránh bị xâm hại (lớp 5)					X
10	Không cho người lạ khác giới vào nhà (lớp 1)	X	X	X	X	X
11	Phòng chống HIV/AIDS (lớp 5)					X
12	Cần làm gì để cả mẹ và em bé đều khỏe (lớp 5)					X

Theo kết quả khảo sát thì hầu hết các nội dung GDGT trong trường tiểu học công lập chỉ thực hiện khi HS học lớp 5 theo chương trình SGK Khoa học 5, riêng có kiến thức về “không cho người lạ khác giới vào nhà” được triển khai ở tất cả các khối lớp. Đây hầu hết là những kiến thức có trong chương trình học tập bắt buộc của HSTH. Khi tìm hiểu về cách thức triển khai các nội dung trên thì tất cả GV đều trả lời đó là giảng dạy trên lớp theo chương trình môn Khoa học 5. Một số nội dung được GV thực hiện trong hoạt động ngoài giờ lên lớp hay tiết sinh hoạt chủ nhiệm. Phương pháp chính

được GV sử dụng để triển khai các nội dung dạy học trên là phương pháp trực quan, vấn đáp, giải thích và thảo luận nhóm. Phương tiện sử dụng trong dạy học GDGT là SGK và hình vẽ. Hai trường tiểu học quốc tế có chương trình GDGT dành riêng cho HSTH. Nội dung bao gồm kiến thức về GDGT theo chương trình bắt buộc giống như trường tiểu học công lập và nhiều nội dung được thiết kế riêng cho hai giai đoạn lớp 1, 2, 3 và lớp 4, 5.

Thông qua kết quả điều tra về nội dung, phương pháp và phương tiện sử dụng để GDGT cho HSTH giữa trường

học công lập và trường quốc tế có sự khác nhau. Trong thực tế GVTH trong trường công lập chủ yếu dạy những nội dung GDGT có trong SGK của HS. Việc sử dụng phương tiện dạy học GDGT chỉ có ở SGK sẽ không lôi cuốn và tạo hứng thú cho HS học tập. Trong khi GV có thể sử dụng dữ liệu điện tử để kết hợp việc

dạy nội dung GDGT với kỹ năng bảo vệ bản thân khá hiệu quả. [2]

Sau khi thu được kết quả như trên, chúng tôi tiếp tục khảo sát GV về sự phù hợp của nội dung GDGT đã được đưa vào trong chương trình Khoa học 5. Kết quả được thể hiện ở Bảng 3 sau đây:

**Bảng 3.** Đánh giá của GV về sự phù hợp của các nội dung GDGT trong chương trình khoa học lớp 5

Mức độ	Tần số	Tỉ lệ (%)
Phù hợp	105	80%
Không phù hợp	27	20%

Bảng 3 cho thấy có 20% GV lớp 4, 5 cho rằng một số nội dung không phù hợp để đưa vào chương trình môn Khoa học lớp 5, như “*Cơ thể chúng ta được hình thành như thế nào?*”, “*Cần làm gì để cả mẹ và em bé đều khỏe*”. Theo GV, những kiến thức về sinh sản và sử dụng các thuật ngữ khoa học là quá khó để giải thích cho HS hiểu. Điều này cho thấy các nội dung GDGT đã đưa vào chương trình SGK nhưng vẫn còn nhiều tranh luận về tính phù hợp với từng giai đoạn phát triển của HS.

Từ kết quả về đánh giá mức độ phù hợp của các nội dung GDGT đã thiết kế, tiến hành khảo sát GV ở một số nội dung GDGT nên hay không nên triển khai ở từng khối lớp. Kết quả được trình bày ở Bảng 4 dưới đây:

**Bảng 4.** Kết quả khảo sát các nội dung GDGT nên hay không nên triển khai ở trường tiểu học

STT	Nội dung	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	Không nên dạy
1	Tên gọi các bộ phận trên cơ thể người	X	X	X	X	X	
2	Con người có thể mang thai để tạo ra thế hệ sau					X	
3	Con được sinh ra từ đâu					X	
4	Phân biệt được sự khác nhau trên cơ thể người nam và người nữ					X	
5	Vai trò của từng giới					X	
6	Sự thay đổi sinh lý trong giai đoạn dậy thì					X	
7	Sự thay đổi về mặt tâm lý ở tuổi dậy thì					X	
8	Thế nào gọi là kinh nguyệt và xuất tinh					X	
9	Vệ sinh tuổi dậy thì					X	
10	Sự thụ tinh, sự sinh sản ở người					X	
11	Quan hệ tình dục là gì?						X

12	Hậu quả của quan hệ tình dục sớm						X
13	Các biện pháp tránh thai						X
14	Xúc cảm giới tính						X
15	Quấy rối tình dục						X
16	Thủ dâm là gì? Cách hạn chế?						X
17	Phòng tránh bị xâm hại khi đi trên đường vắng				X	X	
18	Kĩ năng ở nhà một mình	X				X	
19	Phòng chống HIV – AIDS					X	
20	Bạo lực tình dục						X
21	Cách phòng ngừa lạm dụng tình dục trẻ em					X	

Phiếu khảo sát từng nội dung cho kết quả như sau: Trong số 23 nội dung được khảo sát thì nội dung “tên gọi các bộ phận trên cơ thể” được GV cho rằng nên dạy từ lớp 1, 2, 3, 4, 5; “kĩ năng ở nhà một mình” nên dạy ở lớp 1, lớp 5; “phòng tránh xâm hại” dạy ở lớp 4 và 5. 11 nội dung chỉ dạy cho HS khối lớp 5 bao gồm: “Con người có thể mang thai để tạo ra thế hệ sau”; “Con được sinh ra từ đâu?”; “Phân biệt được sự khác nhau trên cơ thể người nam và người nữ”; “Vai trò của từng giới”; “Sự thay đổi sinh lí trong giai đoạn dậy thì”; “Sự thay đổi về mặt tâm lí ở tuổi dậy thì”; “Thế nào gọi là kinh nguyệt và xuất tinh”; “Vệ sinh tuổi dậy thì”; “Sự thụ tinh, sự sinh sản ở người”; “Cách phòng ngừa lạm dụng tình dục trẻ em”; “Phòng chống HIV-AIDS”. Theo kết quả khảo sát, có 7 nội dung không nên dạy ở tiểu học, bao gồm: “Bạo lực tình dục”; “Xúc cảm giới tính”; “Thủ dâm là gì? Cách hạn chế?”; “Quấy rối tình dục”; “Các biện pháp tránh thai”; “Hậu quả của quan hệ tình dục sớm”; “Quan hệ tình dục là gì?”.

Kết quả cho thấy GV mong muốn triển khai rất nhiều nội dung GDGT cho

HSTH chứ không chỉ dừng lại ở các nội dung có trong SGK. Hầu hết GV đều rất quan tâm đến việc giáo dục toàn diện cho HS. Ngoài những kiến thức sách vở, HS cần được trang bị thêm những kiến thức về kĩ năng sống, đặc biệt là kiến thức về GDGT. Tuy nhiên, đa số GV đều cho rằng việc trang bị các kiến thức về giới tính chỉ nên triển khai nhiều ở giai đoạn lớp 5. Lí do được GV đưa ra là: “*HSTH còn quá nhỏ để GDGT. Vốn lứa tuổi này rất hay tò mò; thích khám phá và hay chọc ghẹo nên rất sợ kiến thức GV đưa ra không có lợi mà còn phản tác dụng*”. Chúng tôi rất ngạc nhiên về kết quả khảo sát nội dung “bạo hành tình dục trẻ em” và “quấy rối tình dục” mà một số GV lại cho rằng không nên dạy. Trong thực tế, đây là vấn đề được đề cập rất nhiều trong suốt một thời gian dài trên các phương tiện truyền thông, đặc biệt ngày càng nhiều vụ xâm hại, lạm dụng, mua bán tình dục trẻ em đang được đưa ra trước công luận. Đi tìm đáp án cho vấn đề này, chúng tôi đã phỏng vấn một số GV và nhận được câu trả lời “chúng tôi rất muốn dạy nội dung này cho HS, nhưng chúng tôi không bị bắt buộc phải dạy và thời

gian chỉ đủ cho việc học các môn học theo chương trình, do đó rất khó triển khai thêm các nội dung khác. Mặt khác, việc truyền thụ quá nhiều kiến thức về mặt trái của xã hội này sẽ làm các em luôn phải lo sợ và ảnh hưởng đến tâm lý của HS. Nội dung “Xúc cảm giới tính” đang là vấn đề nóng trong HS đặc biệt là với HSTH. HS ngày nay do ảnh hưởng của phim ảnh, mạng xã hội... nên thường có những suy nghĩ lệch lạc khi ngộ nhận những rung động thích một ai đó là tình yêu. Các em có các biểu hiện “thất tình” như chán nản, học hành sa sút... Tuy nhiên, GV cho rằng tình trạng này xảy ra không nhiều, các em đều có thể tự điều chỉnh bản thân và gia đình phải có trách nhiệm giải quyết các vấn đề này. Một số GV e ngại việc giải quyết của mình không phù hợp sẽ ảnh hưởng đến HS. Do đó, đa số GV chọn cách im lặng quan sát và theo dõi, nhưng thường tránh nói tới để HS khỏi tò mò. Các nội dung còn lại như: “Thủ dâm là gì? Cách hạn chế?”; “Các biện pháp tránh thai”; “Hậu quả của quan hệ tình dục sớm”; “Quan hệ tình dục là gì?” đều được cho rằng không nên triển khai ở giai đoạn HSTH vì còn quá sớm. Theo quan điểm của đa số GV, nếu dạy các nội dung này thì “lợi bất cập hại”.

Kết quả khảo sát trên cho thấy việc GDGT trong trường tiểu học hiện nay chưa thực sự bài bản, tài liệu còn ít, được lồng ghép hoặc đưa vào một số tiết học chuyên biệt về vấn đề này. Trong thực tế, vấn đề GDGT và sự thiếu phổ biến kiến thức này trong nhà trường đã được nhắc đến nhiều lần. Trước đây, khi nói về

GDGT thì cả thầy cô và HS đều ngại, nhưng về sau thì đã cởi mở hơn. Khi phỏng vấn nhanh các bậc phụ huynh có con đang học tiểu học, chúng tôi nhận thấy hầu hết phụ huynh luôn có tâm lý chờ đợi cũng như giao phó việc GDGT cho nhà trường, trong khi thầy cô ở trường cũng e ngại. Điều này dễ dẫn đến việc HS có khuynh hướng chia sẻ, gần gũi hơn với thế giới bên ngoài, rất dễ bị ảnh hưởng bởi những trào lưu, ngộ nhận sai lệch trong quan niệm về giới tính, cuộc sống, tình yêu... Nhiều HS dậy thì sớm đã bắt đầu có hiện tượng kinh nguyệt từ những năm cuối của giai đoạn tiểu học. Vì vậy, trước đó HS cần được biết đây là hiện tượng sinh lý bình thường của con gái khi bước vào tuổi dậy thì để tránh những hoang mang, bỡ ngỡ. Đồng thời, các em cũng cần được cung cấp những kiến thức về vệ sinh, cũng như khả năng thụ thai, các biện pháp phòng tránh thai và tránh bị xâm hại tình dục. Đã đến lúc GV và phụ huynh phải nhanh chóng thay đổi nhận thức, phải hiểu được rằng: GDGT là một môn khoa học có đầy đủ kiến thức về cơ thể học, tâm lý học, kỹ năng tự bảo vệ... Những kiến thức này cần được trang bị cho HS ngay từ lứa tuổi tiểu học.

### 3. Kết luận

Sự tăng tốc trong sinh trưởng và phát triển tâm sinh lý HSTH đã đặt ra yêu cầu phải đưa nội dung GDGT vào trong chương trình tiểu học. Hầu hết các trường tiểu học tại TPHCM đã quan tâm đến việc thực hiện GDGT cho HS theo chương trình môn học. Tuy nhiên, trong thực tế còn rất nhiều tranh cãi về việc dạy

nội dung gì, dạy như thế nào và sử dụng các phương tiện gì cho HSTH. Hiện nay mặc dù có một số trường tiểu học đã bước đầu xây dựng một số nội dung nhằm trang bị kiến thức và kỹ năng liên quan đến giới tính, nhưng đa số các trường chỉ triển khai các nội dung GDGT

theo chương trình bắt buộc có trong SGK của tiểu học, vì vậy nội dung rất nghèo nàn, phương tiện dạy học ít ỏi, đơn điệu. Bên cạnh đó, tâm lý ngại dạy GDGT cũng làm cho việc dạy học nội dung này trở nên kém hiệu quả.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Minh Giang, Phạm Tường Yến Vũ (2015), “Giải pháp hỗ trợ giáo viên trong dạy học nội dung giáo dục giới tính cho học sinh lớp 4 và 5”, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm TP HCM*, tháng 6 năm 2015.
2. Bùi Phương Nga (chủ biên) (2011), *Tự nhiên và xã hội 1, 2, 3*, Nxb Giáo dục.
3. Bùi Phương Nga, Lương Việt Thái (2011), *Khoa học 4, 5*, Nxb Giáo dục.
4. Phan Lê Đông Phương (2010), *Nói chuyện giới tính với con trẻ*, Nxb Đồng Nai.
5. Bùi Ngọc Sơn, Trần Thị Thu Hương (2008), *Giáo dục giới tính tuổi vị thành niên*, Nxb Giáo dục.
6. [www.giaoducgioitinh.org.vn](http://www.giaoducgioitinh.org.vn)
7. <http://chiasetinhthuong.org/diendan/showthread.php?t=196>
8. <http://vienyhocungdung.vn/tam-ly/tri-hoan-day-thi-som-o-tre-em-20160321115108862.htm>

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 29-11-2015; ngày phản biện đánh giá: 20-6-2016;  
ngày chấp nhận đăng: 16-10-2016)